TẠP CHÍ KHOA HỌC VÀ GIÁO DỤC
ISSN: 1859-1612
Journal homepage: https://tckhgd.dhsphue.edu.vn

Giáo dục văn hóa tiêu dùng trong môn giáo dục kinh tế và pháp luật thông qua thiết kế kế hoạch bài dạy nhằm phát huy tính chủ động, tích cực của học sinh

Phạm Thị Phương Thanh, Nguyễn Văn Thắng, Lê Thị Hà

Khoa Giáo dục Chính trị, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:
Ngày nhận: 29/3/2025
Ngày nhận bản chỉnh sửa: 05/6/2025
Ngày nhận đăng: 11/6/2025
Ngày xuất bản: 20/8/2025

Từ khóa:
Giáo dục văn hóa tiêu dùng
Giáo dục kinh tế và pháp luật
Kế hoạch bài dạy

TÓM TẮT

Giáo dục văn hóa tiêu dùng cho học sinh Trung học phổ thông (THPT) là một trong những nội dung quan trọng trong chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhằm phát triển năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội của học sinh đối với thời kì hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước. Trong bài viết này, tác giả nghiên cứu và làm rõ quy trình thiết kế, xây dựng kế hoạch bài dạy nội dung giáo dục văn hóa tiêu dùng (VHTD) trong môn Giáo dục kinh tế và pháp luật (GDKT&PL) để đảm bảo tính chính xác, khoa học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, góp phần nâng cao hiệu quả cũng như chất lượng môn học. Nghiên cứu này chỉ ra được phương pháp, hình thức giáo dục VHTD cho học sinh trong môn Giáo dục kinh tế và pháp theo chương trình mới nhằm phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh, nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục hoạt động tiêu dùng trong môn GDKT&PL cho học sinh trong nhà trường phổ thông hiện nay.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong nền kinh tế thị trường, hoạt động tiêu dùng là một trong những động lực của nền kinh tế. Một trong những yếu tố giúp cho hoạt động tiêu dùng ngày càng có vai trò quan trọng chính là VHTD. VHTD đã trở thành một trong những thành tố cấu thành trong văn hóa của con người, và ngày càng tác động đến các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội. Trong tác phẩm Văn hóa tiêu dùng và hiện đại (Consumer Culture and Modernity) của tác giả Don Slater (Khoa xã hội học, Trường đại học Goldsmith) đưa ra quan niệm: *"Văn hóa tiêu dùng là những giá trị văn hóa và tập quán cơ bản của xã hội, những quan điểm, những mong muốn và những đặc điểm mà được nhận biết hoặc được xem là có xu hướng liên quan tới tiêu dùng"* (Don, 1997).

Tại Việt Nam, việc giáo dục VHTD cho chủ thể tiêu dùng là điều tất yếu trong thời kì kinh tế Việt Nam đang hội nhập kinh tế quốc tế. Nền kinh tế thị trường tức là một nền kinh tế tiêu thụ, vì thế phải giáo dục VHTD cho học sinh, hình thành cho các em có năng lực tiêu dùng hợp lí, khoa học và "có văn hóa". Nghiên cứu về VHTD và đưa nội dung VHTD vào giảng dạy trong trường học, đã có công trình nghiên cứu Đạo đức kinh doanh tại Việt Nam – Thực trạng và giải pháp của tác giả phân tích các tiêu chuẩn hành vi kinh doanh trong mối quan hệ với người tiêu dùng (Nguyễn, 2014).

Ở trường phổ thông, nhằm trang bị cho học sinh những hiểu biết về kinh tế thị trường, kiến thức về kinh tế, tài chính, VHTD, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đưa nội dung giáo dục VHTD vào chương trình Giáo dục phổ thông 2018 môn GDKT&PL (Bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018) . Nội dung giáo dục VHTD được thiết kế phù hợp với trình độ, năng lực học sinh với thời lượng khác nhau.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014) chỉ mới đưa ra những hướng dẫn về định hướng giảng dạy môn Giáo dục công dân trong *Tài liệu tập huấn dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển*

Tác giả liên hệ: Phạm Thị Phương Thanh;
Địa chỉ e-mail: ptpthanh@dhsphue.edu.vn
DOI: https://doi.org/10.26459/jse.028.2025

năng lực môn giáo dục công dân cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông nhưng lại thiếu các nghiên cứu chuyên sâu về thiết kế bài dạy môn GDKT&PL, đặc biệt là nội dung giáo dục VHTD. Cụ thể, việc thiết kế bài học sao cho giúp học sinh phát huy tính tích cực, chủ động, và đồng thời có thể ứng dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống là vấn đề chưa được khai thác đầy đủ. Bên cạnh đó, các nghiên cứu cũng chưa chỉ ra rõ ràng các phương pháp giảng dạy hiệu quả để phát huy tính chủ động của học sinh trong việc tiếp cận và giải quyết các vấn đề liên quan đến tiêu dùng, như quản lý tài chính cá nhân, quyền lợi người tiêu dùng và các quy định pháp lý về tiêu dùng. Với những khoảng trống trong nghiên cứu hiện tại, việc nghiên cứu và thiết kế bài dạy học nội dung giáo dục hoạt động tiêu dùng là yêu cầu cần thiết trong giai đoạn này. Kết quả của nghiên cứu này sẽ giúp xác định các phương pháp giảng dạy hiệu quả, từ đó không chỉ giúp học sinh nắm vững kiến thức mà còn phát triển các kỹ năng cần thiết trong việc giải quyết các vấn đề tiêu dùng trong đời sống thực tế. Hơn nữa, nghiên cứu này cũng sẽ góp phần xây dựng một môi trường học tập tích cực, khuyến khích học sinh tham gia chủ động vào quá trình học, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục trong môn GDKT&PL tại các trường phổ thông.

2. PHƯƠNG PHÁP

Tác giả tiếp cận vấn đề nghiên cứu dưới góc độ khoa học giáo dục, dựa trên nguyên tắc thống nhất tính đảng và tính khoa học; lý luận kinh tế của Chủ nghĩa Mác - Lênin; các quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam về giáo dục VHTD. Đồng thời, tiếp cận nội dung chương trình môn môn GDKT&PL ở trường THPT để phân tích làm rõ nội dung đề tài. Đề tài sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu để làm rõ nội dung, trong đó chú trọng các phương pháp sau đây:

- Phương pháp nghiên cứu lí luận bằng các phương pháp thu thập thông tin, khái quát hóa, phân tích, tổng hợp các tài liệu liên quan đến vấn đề nghiên cứu nhằm xây dựng cơ sở lý luận về giáo dục VHTD cho học sinh trong môn GDKT&PL.

- Phương pháp hệ thống hoá: Phương pháp này được sử dụng nhằm xây dựng khung lý thuyết nghiên cứu, xác định được nội dung cần tập trung nghiên cứu làm rõ.

- Phương pháp phân tích và tổng hợp: Phương pháp này được sử dụng chủ yếu trong phần đánh giá nội dung những vấn đề VHTD trong chương trình môn môn GDKT&PL ở trường THPT.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Một số vấn đề về kế hoạch bài dạy và phương pháp dạy học tích cực trong môn Giáo dục kinh tế và pháp luật

Kế hoạch bài dạy (hay còn gọi là giáo án): Công văn 5512/BGDĐT- GDTrH của Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ rõ: *"Kế hoạch dạy học là kịch bản lên lớp của giáo viên với đối tượng học viên và nội dung cụ thể trong một không gian và thời gian nhất định, trong đó xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp, thiết bị dạy học và học liệu, những hoạt động cụ thể của thầy và trò, cách thức kiểm tra, đánh giá phù hợp với yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất tương ứng trong chương trình môn học"* (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020).

Phương pháp dạy học tích cực: là một phương pháp dạy học mà ở đó giáo viên sẽ đưa ra những gợi ý mang tính gợi mở để các em học sinh thảo luận và tự đưa ra kết luận cuối cùng. Phương pháp này giúp phát huy khả năng sáng tạo, sự chủ động và tích cực của người học, qua đó giúp quá trình dạy học chuyển sang *"lấy người học làm trung tâm".*

Các phương pháp dạy học tích cực: *"Phương pháp dạy học tích cực"* là cụm từ thường được gọi chung cho các hình thức tổ chức dạy học và nhiều khi còn được áp dụng với các kĩ thuật dạy học mà trong đó chứa đựng các yếu tố tích cực. Các phương pháp tích cực thường được áp dụng khi dạy học môn GDKT&PL như: đặt và giải quyết vấn đề, vấn đáp, thảo luận nhóm, dự án, đóng vai.... Kết hợp với các kĩ thuật thường được nhắc tới như: các mảnh ghép, khăn trải bàn, động não, bể cá, tia chớp, sơ đồ tư duy... Các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực là cơ sở để giáo viên thiết kế các bài học theo quy trình tích cực.

3.2. Giáo dục văn hóa tiêu dùng

Theo Sách Học sinh GDKT&PL 10 (Bộ Kết nối tri thức): *"Tiêu dùng là hoạt động con người sử dụng các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ để thỏa mãn nhu cầu sản xuất và sinh hoạt. Tiêu dùng được coi là mục đích của sản xuất, ví như đơn đặt hàng của xã hội đối với sản xuất"* (Trần, 2023, tr.9). Hoạt động tiêu dùng được hiểu là một quá trình sử dụng, tiêu thụ các sản phẩm, dịch vụ, tài nguyên, khoáng sản để đáp ứng nhu cầu của chủ thể tiêu dùng. Đây là một quá trình quan trọng gồm những hoạt động như mua lương thực, đồ dùng sinh hoạt, máy tính… đến các dịch vụ như mạng di động, du lịch, làm đẹp… nhằm đáp ứng mọi nhu cầu của chủ thể tiêu dùng. Hoạt động tiêu dùng bao hàm các hoạt động như mua sắm, sử dụng và tiêu hao tất các sản phẩm hàng hóa hoặc dịch vụ phục vụ đời sống của con người.

Theo Sách Học sinh GDKT&PL 11 (Bộ Kết nối tri thức): *"Văn hóa tiêu dùng (VHTD) là một bộ phận của văn hóa dân tộc, là những nét đẹp trong tập quán, thói quen tiêu dùng của cộng đồng và cả dân tộc được hình thành và phát triển theo thời gian, thể hiện các giá trị văn hóa của con người trong tiêu dùng"* (Trần, 2023, tr.47). VHTD là một trong những đặc trưng văn hóa của mỗi cộng đồng dân cư được được hình thành trong quá trình tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ thể hiện đặc trưng, phong tục, thói quen, nề nếp tiêu dùng của chủ thể tiêu dùng. Hoạt động tiêu dùng của con người trong thế giới hiện đại không chỉ để "tiêu dùng", thỏa mãn nhu cầu thuần túy của cá nhân mà tiêu dùng còn mang ý nghĩa xã hội tạo thành "văn hóa tiêu dùng" cho mỗi người dân Việt Nam. VHTD là hoạt động đảm bảo quá trình tái sản xuất, là mục đích, động lực thúc đẩy sản xuất phát triển. Mỗi sự thay đổi tích cực tiêu dùng của chủ thể tiêu dùng đều góp phần phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân, góp phần thúc đẩy tiến bộ xã hội.

Giáo dục VHTD là quá trình trang bị cho chủ thể tiêu dùng những tri thức, kỹ năng cơ bản cùng với hành động có trách nhiệm khi tham gia vào các hoạt động của nền kinh tế. Tri thức và kỹ năng cơ bản là năng lực thiết kế cuộc sống một cách hợp lý liên quan đến sử dụng tiền để đảm bảo nhu cầu về ăn, mặc, ở trong cuộc sống thường ngày cũng như sự quyết định hợp lý mà chủ thể tiêu dùng tự mình quyết định với tinh thần trách nhiệm liên quan đến hợp đồng và tri thức pháp lý về mua bán, tiêu dùng.

3.3. Sự cần thiết phải giáo dục hoạt động tiêu dùng cho học sinh THPT

Giáo dục VHTD cho học sinh THPT là yêu cầu tất yếu trong bối cảnh Việt Nam đang đẩy mạnh quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Học sinh THPT, với vai trò là những công dân tương lai của đất nước, cần được trang bị những phẩm chất và năng lực cần thiết để trở thành những người tiêu dùng thông minh, có văn hóa trong một xã hội văn minh, hiện đại. Ở cấp học này, việc giáo dục kiến thức, hình thành phẩm chất và năng lực liên quan đến VHTD cần được thực hiện ngay từ khi các em còn ngồi trên ghế nhà trường. Bởi lẽ, học sinh chính là lực lượng nòng cốt trong các hoạt động tuyên truyền, góp phần xây dựng VHTD cho cộng đồng, đồng thời thực hiện hiệu quả cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam".

3.4. Mục tiêu của giáo dục văn hóa tiêu dùng cho học sinh THPT trong môn Giáo dục kinh tế và pháp luật

Giúp học sinh có kiến thức cơ bản, thiết thực về: Nêu được vai trò của các hoạt động kinh tế trong đời sống xã hội. Nhận biết được vai trò của các chủ thể tham gia trong nền kinh tế. Nhận diện được vai trò của bản thân, gia đình với tư cách là một chủ thể tham gia trong nền kinh tế. Nhận biết được trách nhiệm của công dân trong việc tham gia vào các hoạt động kinh tế. Tìm tòi, học hỏi và tham gia vào các hoạt động kinh tế phù hợp với lứa tuổi.

Từng bước phát triển năng lực tìm hiểu các hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được thế nào là hoạt động tiêu dùng; Trách nhiệm của bản thân khi tham gia hoạt động tiêu dùng; Biết được các quyền và nghĩa vụ cơ bản của bản thân khi tham gia các hoạt động kinh tế với tư cách là chủ thể tiêu dùng.

Bước đầu hình thành và rèn luyện các kỹ năng, hành vi, năng lực khi tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Thực hiện được các hành vi tiêu dùng; Phê phán những biểu hiện không có văn hóa trong tiêu dùng; Tuyên truyền, vận động mọi người cùng tiêu dùng có văn hóa.

3.5. Nội dung giáo dục văn hóa tiêu dùng trong môn Giáo dục kinh tế và pháp luật

Nội dung giáo dục hoạt động tiêu dùng được giảng dạy chính trong chủ đề 1 – chương trình GDKT&PL 10: Hoạt động của nền kinh tế, với các yêu cầu cần đạt sau:

Về kiến thức: Khái niệm hoạt động tiêu dùng; Vai trò của hoạt động tiêu dùng trong nền kinh tế thị trường

Về phẩm chất: Hình thành cho học sinh phẩm chất trách nhiệm. Có ý thức sử dụng tiền hợp lí khi thực hiện hoạt động tiêu dùng như mua sắm đồ dùng học tập, vui chơi, ăn uống… Có ý thức trở thành chủ thể tiêu dùng có văn hóa, có khoa học.

Về năng lực chung: Hình thành năng lực tự chủ và tự học. Biết khẳng định và bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng theo đúng quy định của pháp luật.

Về năng lực đặc thù: Hình thành năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội. Tham gia và vận động người khác tham gia vào hoạt động tiêu dùng phù hợp với lứa tuổi; Thực hiện được các hành vi tiêu dùng có văn hóa.

Bảng 1. Nội dung giáo dục hoạt động kinh tế trong môn GDKT&PL

	NỘI DUNG	LỚP 10	LỚP 11	LỚP 12
GIÁO DỤC KINH TẾ	**Hoạt động của nền kinh tế**	Nền kinh tế và các chủ thể của nền kinh tế	Cạnh tranh, cung, cầu trong kinh tế thị trường	Tăng trưởng và phát triển kinh tế
		Thị trường và cơ chế thị trường	Lạm phát, thất nghiệp	Hội nhập kinh tế quốc tế
	Hoạt động kinh tế của Nhà nước	Ngân sách nhà nước và thuế	Thị trường lao động, việc làm	Bảo hiểm và an sinh xã hội
	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh	Ý tưởng, cơ hội kinh doanh và các năng lực cần thiết của người kinh doanh	Lập kế hoạch kinh doanh
		Tín dụng và cách sử dụng các dịch vụ tín dụng	Đạo đức kinh doanh	Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp
	Hoạt động tiêu dùng	*Lập kế hoạch tài chính cá nhân*	*Văn hóa tiêu dùng*	*Quản lý thu, chi trong gia đình*
CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP			Chuyên đề 11.1: Phát triển kinh tế và sự biến đổi môi trường tự nhiên	Chuyên đề 12.1: Phát triển kinh tế và sự biến đổi văn hóa, xã hội
		Chuyên đề 10.2: Mô hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ		Chuyên đề 12.3: Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế

3.6. Một số phương pháp giáo dục văn hóa tiêu dùng cho học sinh THPT trong dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật

Có nhiều cách phân loại phương pháp giáo dục thành các nhóm phương pháp khác nhau, bài viết này tác giả phân chia các các phương pháp giáo dục VHTD cho học sinh thông qua dạy học môn GDKT&PL thành 2 nhóm phương pháp giáo dục:

3.6.1. Nhóm phương pháp giáo dục hình thành ý thức cá nhân về văn hóa tiêu dùng

Nhiệm vụ chủ yếu của nhóm phương pháp này là giúp học sinh biết tự phân tích và tổng kết những kinh nghiệm tiêu dùng của bản thân cũng như của những người xung quanh. Qua đó, học sinh hình thành năng lực tự ý thức, tự đánh giá, biết bảo vệ những quan điểm tiêu dùng của bản thân cho phù hợp với VHTD của địa phương, của gia đình. Ngoài ra, nhóm phương pháp này còn có chức năng cụ thể hoá khái niệm hoạt động tiêu dùng để học sinh có thể tiếp thu được, tạo hứng thú để học sinh tham gia thực nghiệm hành vi và thói quen tiêu dùng có văn hóa, có khoa học. Nhóm phương pháp này gồm: Phương pháp vấn đáp; Phương pháp giảng giải; Phương pháp kể chuyện.

3.6.2. Nhóm phương pháp tổ chức hoạt động, hình thành năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động tiêu dùng có văn hóa

Thông qua việc tổ chức hoạt động giúp học sinh hình thành ý thức cá nhân về hoạt động tiêu dùng, VHTD, học sinh biết tự mình tìm hiểu và tham gia hoạt động tiêu dùng trong cuộc sống thực tế, đặc biệt là hình thành hành vi và thói quen tiêu dùng phù hợp. Thông qua việc tổ chức hoạt động giúp học sinh hành vi và thói quen tiêu dùng có văn hóa. Nhóm phương pháp này gồm các phương pháp sau: Phương pháp đóng vai; Phương pháp dự án; Phương pháp thảo luận nhóm.

3.7. Quy trình thiết kế kế hoạch bài dạy nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục văn hóa tiêu dùng cho học sinh thông qua dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật

3.7.1. Quy trình thiết kế

Bước 1: Xác định yêu cầu cần đạt của tiết dạy: Giáo viên cần xác định yêu cầu cần đạt dưới góc độ người học và diễn đạt yêu cầu tương ứng với các cấp độ nắm vững kiến thức, phẩm chất, năng lực cụ thể theo từng mức độ hành động của học sinh; từ đó làm rõ cơ hội hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực cụ thể cho học sinh.

Bước 2: Xác định sự chuẩn bị của tiết dạy: Giáo viên cần nêu các thiết bị, học liệu, phần mềm, thiết bị công nghệ được sử dụng trong bài dạy để tổ chức cho học sinh hoạt động.

Bước 3: Thiết kế các hoạt động dạy học chính. Một Kế hoạch bài dạy được thiết kế bao gồm 4 hoạt động: Hoạt động Khởi động; Hoạt động khám phá; Hoạt động Luyện tập; Hoạt động Vận dụng.

Khi thiết kế các hoạt động này, giáo viên cần lưu ý một số điểm sau:

+ Hoạt động Khởi động: Thay vì cách dạy học truyền thống, lấy thuyết trình làm chính thì khi thiết kế hoạt động khởi động, giáo viên cần chú ý lựa chọn hình thức, phương pháp tổ chức năng động, sôi nổi nhằm kích thích được sự hứng thú của học sinh. Ví du: Xem video, phương pháp trò chơi, đoán ô chữ…

+ Hoạt động Khám phá: Giáo viên có thể kết hợp nhiều phương pháp dạy học tích cực kết hợp kỹ thuật dạy học phù hợp để tạo ra nhiều hoạt động. Ví dụ: Cho học sinh chuẩn bị bài ở nhà và báo cáo kết quả học tập trên lớp bằng các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin; quay video về quá trình sản xuất - tiêu dùng - phân phối, trao đổi thực tế trên thị trường; tham quan các mô hình hộ sản xuất kinh doanh tại địa phương; thành lập phiên tòa giả định,… qua đó giúp học sinh tiếp cận kiến thức một cách nhanh chóng và hiệu quả nhất.

+ Hoạt động Luyện tập: Giáo viên nên tạo ra nhiều các bài tập hoặc nhiệm vụ với hình thức đa dạng (ví dụ: bài tập giải quyết tình huống; câu hỏi trắc nghiệm; bài tập dạng đề mở nhiều đáp án…) để học sinh được lặp lại các thao tác, qua đó phát triển các kỹ năng như phân tích, giải thích, so sánh, suy luận, tổng hợp,… Các bài tập, nhiệm vụ trong hoạt động này cần được thiết kế đa dạng về mặt hình thức, về nội dung và được sắp xếp tăng dần về độ khó để đảm bảo người học không bị nhàm chán, vừa khắc sâu kiến thức, kỹ năng đã được hình thành trong quá trình dạy học.

+ Hoạt động Vận dụng: Giúp kết nối kiến thức GDKT&PL với thực tiễn cuộc sống. Các bài tập vận dụng cần được giáo viên lựa chọn cẩn thận quá đó ứng dụng giải quyết các vấn đề trong học tập cũng như thực tiễn cuộc sống. Giáo viên cần căn cứ vào mức độ nhận thức của học sinh, tình hình lớp học và các tình huống sư phạm thực tế trên lớp để lựa chọn phương án phù hợp nhất cho tiết dạy.

3.7.2. Kế hoạch bài dạy minh họa

Bài 1. Các hoạt động kinh tế cơ bản trong đời sống xã hội
(Trang 8 - 9, GDKT&PL 10, Bộ sách "Kết nối tri thức với cuộc sống"),
Tiết 2 - Hoạt động tiêu dùng

Bước 1: Xác định yêu cầu cần đạt

- Về kiến thức: Khái niệm hoạt động tiêu dùng; Vai trò của hoạt động tiêu dùng trong đời sống xã hội.

- Về phẩm chất: Trách nhiệm, tích cực tham gia các hoạt động tiêu dùng trong nền kinh tế, trở thành người tiêu dùng có văn hóa.

- Về năng lực chung: Giải quyết vấn đề và sáng tạo. Phát hiện và giải quyết được tình huống có vấn đề trong học tập, trong cuộc sống liên quan đến các hoạt động tiêu dùng trong nền kinh tế.

- Về năng lực đặc thù môn học: Năng lực tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội.

+ Tìm hiểu các hiện tượng kinh tế xã hội: Nêu được vai trò của hoạt động tiêu dùng trong đời sống xã hội. Nhận biết được trách nhiệm của công dân khi tham gia các hoạt động tiêu dùng, trở thành người tiêu dùng có văn hóa trong nền kinh tế.

+ Tham gia các hoạt động kinh tế xã hội: Tham gia các hoạt động kinh tế phù hợp với lứa tuổi.

Bước 2: Xác định sự chuẩn bị của tiết dạy

- Học liệu: Sách học sinh, tài liệu tham khảo về chủ đề nền kinh tế và các chủ thể của nền kinh tế; Giấy A4, bảng phụ, viết lông, sáp màu…

- Học liệu số, phần mềm, thiết bị công nghệ: Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, phần mềm Power Point (Canva, Kahoot, Quizizz…).

Bước 3: Thiết kế các hoạt động dạy học chính

- HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút): Trò chơi "XÉ TÚI MÙ" (3 phút) Giáo viên chuẩn bị: 5 câu hỏi có nội dung liên quan bài học và các bộ đáp án A,B,C,D cho tất cả học sinh trong lớp. Các em cùng chọn túi mù, sau đó quan sát câu hỏi trên máy chiếu, mỗi câu hỏi có 20s để suy nghĩ, hết thời gian các em giơ đáp án trả lời. Giáo viên có thể sử dụng video ngắn hoặc hình ảnh để câu hỏi thêm sinh động, thú vị, tạo sự hứng thú cho học sinh khi tham gia vào bài học mới. Một số cụm từ đáp án giáo viên có thể sử dụng như: mua - bán, sử dụng, nhu cầu, sinh hoạt, trao đổi… Giáo viên tổng kết trò chơi, khen ngợi học sinh. Giáo viên đặt vấn đề, dẫn dắt vào bài học.

- HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ (25 phút): Giáo viên sử dụng phương pháp thảo luận nhóm kết hợp kỹ thuật mảnh ghép.

Vòng 1: Nhóm chuyên gia. Giáo viên chia thành 6 nhóm (khoảng từ 5 - 8 người). Mỗi nhóm được giao một nhiệm vụ với những nội dung học tập khác nhau.

Ví dụ:

+ Nhóm 1+2: Các nhân vật trong hai bức tranh (trang 8), đang sử dụng sản phẩm gạo nhằm mục đích gì? Cho ví dụ thực tiễn.

+ Nhóm 3+4: Dịch bệnh Covid - 19 khiến hoạt động tiêu dùng thay đổi như thế nào? Cho ví dụ thực tiễn.

+ Nhóm 5+6: Những thay đổi của hoạt động tiêu dùng có tác động gì đến đời sống xã hội? Cho ví dụ thực tiễn. Mỗi cá nhân làm việc độc lập trong 2 phút, suy nghĩ về câu hỏi, chủ đề và ghi lại những ý kiến của mình. Khi thảo luận nhóm phải đảm bảo mỗi thành viên trong từng nhóm đều trả lời được tất cả các câu hỏi trong nhiệm vụ được giao và trở thành chuyên gia của lĩnh vực đã tìm hiểu và có khả năng trình bày lại câu trả lời của nhóm ở vòng 2.

Vòng 2: Nhóm mảnh ghép. Giáo viên chia lớp thành 6 nhóm mới khoảng từ 5 - 8 người (bao gồm 1-2 người từ nhóm 1; 1-2 từ nhóm 2; 1-2 người từ nhóm 3…), gọi là nhóm mảnh ghép. Các câu hỏi và câu trả lời của vòng 1 được các thành viên trong nhóm mới chia sẻ đầy đủ với nhau.

Khi mọi thành viên trong nhóm mới đều hiểu, được tất cả nội dung ở vòng 1 thì nhiệm vụ mới sẽ được giao cho các nhóm để giải quyết (lưu ý nhiệm vụ mới này phải gắn liền với kiến thức thu được ở vòng 1). Các nhóm mới thực hiện nhiệm vụ trình bày và chia sẻ kết quả. GV nhận xét, chốt kiến thức.

- HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10 phút): Giáo viên sử dụng phương pháp "dạy học hợp tác", là phương pháp dạy học, trong đó học sinh làm việc theo nhóm để cùng nhau nghiên cứu, trao đổi ý tưởng và giải quyết vấn đề được giáo viên chuyển giao nhiệm vụ.

Giáo viên chia lớp thành 4 nhóm thảo luận tình huống tại lớp và trình bày kết quả học tập trên bảng phụ trong 3 phút.

Tình huống: Hiện nay, việc tiêu dùng các sản phẩm được sản xuất từ nhựa trở nên phổ biến. Số lượng bao bì nhựa, túi nilon, ống hút nhựa… được sử dụng ngày càng gia tăng dẫn đến lượng rác thải cũng tăng dần theo từng năm.

1/ Theo em, hoạt động tiêu dùng nêu trên có ảnh hưởng gì đến đời sống xã hội?

2/ Hãy đề xuất các biện pháp để khắc phục hạn chế của hoạt động tiêu dùng này?

Sau thời gian thảo luận, các nhóm lên treo bảng phụ, giáo viên gọi ngẫu nhiên 1 nhóm lên báo cáo kết quả học tập, các nhóm còn lại lắng nghe, sau khi nhóm trình bày xong, các nhóm còn lại nhận xét, góp ý. Giáo viên nhận xét, kết luận.

- HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút): Giáo viên cho học sinh về nhà vẽ tranh cổ động cho hoạt động "tiêu dùng xanh" hoặc thiết kế sổ tiết kiệm để thể hiện thông điệp "tiêu dùng thông minh - tiêu dùng tiết kiệm" và chia sẻ nội dung ý nghĩa vào tiết học sau theo kỹ thuật phòng tranh.

Một số hình ảnh sản phẩm học tập của học sinh – Phần vận dụng

4. KẾT LUẬN

Giáo dục VHTD cho học sinh Trung học phổ thông là nội dung rất quan trọng và cần thiết, giúp các em hình thành các phẩm chất và năng lực cần thiết của một người công dân trong xã hội hiện đại. Mục tiêu quan trọng của giáo dục hoạt động tiêu dùng không chỉ giúp học sinh hiểu được tầm quan trọng của hoạt động tiêu dùng mà còn hình thành thói quen, hành vi tiêu dùng có văn hóa, có khoa học. Nếu học sinh được trang bị tốt những kiến thức, phẩm chất và năng lực cần thiết để trở thành những người tiêu dùng thông minh, có văn hóa trong tương lai thì các em sẽ thích ứng kịp với quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam, thực sự trở thành những người công dân toàn cầu. Vì vậy, nội dung và phương pháp giáo dục VHTD chính là những yếu tố mang tính quyết định đối với hình thành những phẩm chất và năng lực cần thiết cho học sinh thông qua dạy học môn GDKT&PL.

Lời cám ơn: Chúng tôi cảm ơn Trường Đại học sư phạm Huế, Đại học Huế đã hỗ trợ kinh phí thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường, mã số T.24.XH.503.16. Sự hỗ trợ, giúp đỡ tận tâm của thầy TS. Nguyễn Văn Thắng để tôi thực hiện nghiên cứu. Sự phối hợp của giáo viên môn Giáo dục kinh tế và pháp luật trường THPT Nguyễn Trung Trực, Kiên Giang đã tạo điều kiện thuận lợi cho tôi hoàn thành nghiên cứu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2014). *Tài liệu tập huấn dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực môn Giáo dục công dân cấp THCS và THPT.* Hà Nội.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018a). *Chương trình giáo dục phổ thông 2018 – Chương trình tổng thể.* Hà Nội.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018b). *Chương trình môn Giáo dục kinh tế và pháp luật.* Hà Nội.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường (ban hành ngày 18 tháng 12 năm 2020).* Hà Nội.

Don Slater. (1997). *Consumer culture and modernity.* Cambridge, United Kingdom: Polity Press. *(Bản dịch tiếng Việt: Văn hóa tiêu dùng và hiện đại).*

Nguyễn Hoàng Ánh. (2014). *Đạo đức kinh doanh tại Việt Nam – Thực trạng và giải pháp.* Đại học Ngoại thương, Hà Nội.

Trần Thị Mai Phương. (2023a). *Giáo dục kinh tế và pháp luật – Lớp 10.* Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Trần Thị Mai Phương. (2023b). *Sách giáo viên Giáo dục kinh tế và pháp luật – Lớp 10.* Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Trần Thị Mai Phương. (2023c). *Giáo dục kinh tế và pháp luật – Lớp 11.* Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Educating consumer culture in economic and law subjects through lesson plans design to promote students' proactiveness and positiveness

Pham Thi Phuong Thanh, Nguyen Van Thang, Le Thi Ha

Department of Politics Education, University of Education, Hue University

ARTICLE INFO

Article history:
Received 29 March 2025
Received in revised form 05 June 2025
Accepted 11 June 2025
Published 20 August 2025

Keywords:
Consumer culture education
Economic and legal education
Lesson plan

Corresponding author:
Pham Thi Phuong Thanh
E-mail address:
ptpthanh@dhsphue.edu.vn

ABSTRACT

Consumer culture education for high school students is one of the important contents in the 2018 General Education Program, aiming to develop students' ability to learn and participate in socio-economic activities in the period of international economic integration of the country. In this article, the author studies and clarifies the process of designing and building lesson plans for consumer culture education in the subject of Economic and Legal Education to ensure accuracy and scientificity in the direction of promoting students' positivity and initiative to meet the requirements of the 2018 General Education Program, contributing to improving the effectiveness and quality of the subject. This study points out the methods and forms of consumer culture education for students in the subject of Economic and Legal Education according to the new program to develop students' qualities and abilities in order to improve the effectiveness of consumer education in the subject of Economic and Legal Education for students in high schools today.